QUY TRÌNH KỸ THUẬT TRỒNG MỚI, CHĂM SÓC VÀ THÂM CANH TỔNG HỢP TRÊN VƯỜN CŨ CỦA GIỐNG HỒNG VUÔNG KHÔNG HẠT THẠCH HÀ

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Tác giả:

Nhóm tác giả: Phạm Duy Trình, Phan Duy An, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Tất Thắng, Hoàng Thị Trang.

Cơ quan tác giả: Viện Khoa Học Kĩ Thuật Nông Nghiệp Bắc Trung Bộ

2. Nguồn gốc, xuất xứ:

Xây dựng từ kết quả nghiên cứu của đề tài "Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen xoài Tương Dương và hồng bản địa theo hướng sản xuất hàng hóa tại Nghệ An và Hà Tĩnh" thực hiện từ năm 2019 – 2023.

3. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

- Đối tượng áp dụng: Cây hồng vuông Thạch Hà
- Phạm vi áp dụng: Hà Tĩnh và các địa phương có điều kiện tự nhiên tương tự

PHẦN II: NỘI DUNG QUY TRÌNH

I. Chuẩn bị cây giống

- Tiêu chuẩn cây giống:

+ Đúng giống, có nguồn gốc rõ ràng,

+ Cây sinh trưởng khoẻ, không sâu bệnh, kích thước đối với cây được nhân giống bằng phương pháp ghép:

Bảng 1: Tiêu chuẩn cây giống cho trồng mới

Cây giống có nguồn gốc rõ ràng, nhân bằng phương pháp vô tính từ cây đầu dòng hoặc vườn cây mẹ được cơ quan thẩm quyền công nhận, ít sâu bệnh hại, đạt tiêu chuẩn ngành 10 TCN 466:2001 cây giống hồng ăn quả:

Chỉ tiêu	**Tiêu chuẩn**
Chiều cao cây tính từ mặt bầu (cm)	50-60
Đường kính cành ghép đo cách vết ghép 2cm	>0,8
Chiều dài cành ghép tính từ vết ghép cm	>45

II. Kỹ thuật trồng - chăm sóc

2.1. Kỹ thuật trồng

2.1.1. Chuẩn bị đất và thiết kế vườn trồng

* Trên điện tích lựa chọn, dọn dẹp thực bì, phải phát quang cỏ dại, gốc cây trước khi trồng. Tuỳ theo quy mô diện tích và địa hình đất mà có thiết kế vườn trồng một cách phù hợp:

- Đối với địa hình đồi núi dốc, cần thiết kế trồng cây theo đường đồng mức. Nếu độ dốc $\geq 10^0$, thiết kế và trồng cây theo băng giúp hạn chế xói mòn, rửa trôi đất.

- Đối với địa hình bằng phẳng, trồng so le giữa các hàng.

- Đối với vùng đất thấp có thể trồng theo băng lên liếp để chống úng.

* Mật độ, khoảng cách:

Mật độ trồng: 5m x 5m, tương đương 400 cây/ha.

* Đào hố trồng cây:

- Kích thước hố:

+ Đối với đất tốt, đất bằng có mực nước ngầm cao, kích thước hố 60 x 60 x 60cm.

+ Đối với đất đồi, cần đào hố có kích thước: 80 x 80 x 80cm.

Khi đào để lớp đất mặt một bên và lớp đất đáy một bên, khi lấp hố dùng đất mặt trộn với phân lót cho xuống đáy hố. Sau khi đào, hố nên được phơi nắng 30-45 ngày.

2.1.2. Thời vụ trồng

- Vụ xuân trồng từ tháng 1 đến tháng 2

- Vụ thu trồng từ tháng 8 đến tháng 9.

2.1.3. Bón phân lót

Lượng phân bón lót: 30kg chuồng hoại mục + 0,5kg lân supe Lâm Thao; Thuốc xử lý đất (Vibasa, vibam...) 20g/hố. Trên đất chua nên bón thêm 0,5 – 1,0 kg vôi bột/hố. Trộn đều các loại phân trên với lớp đất mặt cho xuống hố trước và lấy lớp đất đáy lấp lên trên và vun thành ụ cao 10 - 15 cm, có đường kính 60 - 80 cm. Hố trồng hồng phải được chuẩn bị ít nhất 1 tháng trước khi trồng.

2.1.4. Kỹ thuật trồng

Dùng cuốc bới giữa tâm hố, cắt bỏ túi bầu, thao tác nhẹ nhàng tránh làm vỡ bầu đất. Đặt cây vào giữa hố, lấp đất bằng mặt bầu cây giống, dẫm chặt đều quanh gốc, dùng cọc đóng chéo, buộc cố định thân cây để tránh gió lay đổ cây, tủ gốc bằng cỏ, rác, hoặc các tồn dư thực vật, tưới đẫm (10 - 20 lít nước/gốc). Có thể tỉa bớt lá hạn chế mất nước cho cây.

2.2. Chăm sóc

2.2.1. Trồng dặm

Trong 1 tháng sau khi trồng thường xuyên kiểm tra vườn, nếu thấy có cây bị chết thì tiến hành trồng dặm ngay để đảm bảo mật độ cây trên vườn.

2.2.2. Tưới nước, giữ ẩm.

Trong tuần đầu tiên tưới mỗi ngày cho cây 1 lần vào sáng sớm hoặc chiều mát, mỗi lần 10 lít nước/cây. Sau đó cách 2-3 ngày tưới 1 lần cho hết tháng. Thời gian sau

thường xuyên làm sạch cỏ gốc. Áp dụng biện pháp giữ ẩm: tủ rơm, rạ, cỏ khô quanh gốc, bề dày 15cm mang lại hiệu quả cao.

2.2.3. Bón phân

*** Liều lượng bón đối với cây thời kỳ kiến thiết cơ bản:**

+ Phân chuồng hoai mục: 30kg/cây/năm

+ Phân vô cơ:

Tuổi cây	Lượng nguyên chất (g)			Tương đương lượng thương phẩm (g)		
	N	P_2O_5	K_20	Urê	Supe lân	Kali Clorua
1	120	60	110	260	375	195
2	160	100	150	350	620	265
3	160	100	150	350	620	265

- Thời gian bón:

+ Tháng 12-1: Bón 100% phân chuồng + 100% lân +30% đạm + 50% kali

+ Tháng 3-4 : Bón 30% đạm + 20% kali

+ Tháng 7-8: Bón 40% đạm + 30% kali

- Cách bón: Đào rãnh sâu 5-10 cm cách gốc 15-20 cm, từ năm thứ 2 trở đi theo hình chiếu tán cây, rải đều phân, lấp đất và tưới đủ ẩm.

*** Liều lượng bón đối với cây thời kỳ kinh doanh:**

+ Phân chuồng: 100kg/ cây/ năm

+ Phân vô cơ: 1,2 kg Urea + 2 kg Lân Supe + 1 kg Kali Clorua

- Thời gian bón:

+ Tháng 2-3 (nuôi lộc): 50% Đạm + 30% Kali (Tương đương 600g đạm + 300g Kali)

+ Tháng 4-5 (nuôi quả, nuôi lộc): 50% Đam + 40% Kali (Tương đương 600g đạm + 400g Kali)

+ Tháng 12-1 (chuẩn bị phân hoá mầm hoa): 100% phân chuồng + 100% lân + 30% Kali (Tương đương 100kg Phân chuồng + 2.000g lân+ 300g Kali)

- Cách bón: chiếu theo mép tán cây, đào 3 hố đều nhau với kích thước sâu 20 – 30cm và rộng khoảng 50cm, sau khi bón phân lấp đất hơi cao hơn mặt đất một chút. Năm sau, đào hố bón phân xem kẽ với hố năm trước.

Ngoài ra, cần bổ sung phân bón lá nhằm hạn chế rụng quả, nâng cao năng suất và chất lượng quả. Sử dụng các sản phẩm AminoQuelant-K 500ml; Multimolig-M. Phun 2 lần khi đọt non lá trưởng thành (Mỗi lần cách nhau 10-15 ngày); Phun trước lúc ra hoa 10 ngày; Phun sau khi đậu trái 10 ngày. Nồng độ và lượng dịch/1ha: 32ml/ bình 16 lít, phun 800 – 1000 lít nước/ha/ 1 lần phun. Tương đương 3,2 – 4 lít phân/ ha/ 4 lần phun.

2.2.4. Đốn tỉa tạo hình

* Đối với cây thời kỳ kiến thiết cơ bản:

- Đốn tạo hình cho cây hồng, chỉ giữ 1 thân chính cao 80 – 100cm, cắt cụt ngọn cây và cành nhánh để cây bật ra những cành khỏe. Chọn 3 cành khỏe (cấp 1) mọc ra 3 hướng để làm khung.

- Cuối năm thứ nhất chủ yếu là cắt ngắn các cành khung cấp 1 chỉ để 2 - 3 cành khung cấp 2 cào những vị trí thích hợp sao cho các cành hướng đều ra phía ngoài. Nếu cây khỏe có thể gây thêm 1 cành khung cấp 1 thứ 4 ở phía ngọn cây.

- Cuối năm thứ 2 cắt ngắn các cành khung cấp 2 và năm thứ 3 cắt ngắn cành khung cấp 3.

* Đối với cây thời kỳ kinh doanh:

- Cắt tỉa sau thu hoạch: Cắt bỏ những cành yếu, cành tăm, cành sâu bệnh

- Đốn tạo quả: Đốn tạo quả phải căn cứ vào đặc tính ra hoa của cây hồng: Cành mẹ chỉ sinh ra cành quả ở búp thứ nhất đến búp thứ ba tính từ ngọn xuống. Vì vậy, đối với cành quả yếu, cắt bỏ từ chân những cành mẹ. Đối với cành khoẻ, cắt phía trên nơi đã có quả, để lại 1-2 mầm làm cành mẹ cho năm sau.

Đồng thời tiến hành đốn tỉa sau mỗi đợt lộc, loại bỏ cành vượt, cành tăm, cành yếu, cành sâu bệnh.

- Đốn cải tạo: Áp dụng cho các cây hồng già năng suất, chất lượng giảm hoặc cây quá cao, khó chăm sóc và thu hái.

Thời vụ đốn: Thường tiến hành vào 11 - 12 dương lịch trước lúc bón phân cho cây.

Cách đốn: Đốn đến cành cấp 4 và cấp 5, các cành thường có đường kính từ 4-5cm. Dùng cưa cắt phẳng đầu cành sau đó dùng nilon buộc lại hoặc dùng một số vật liệu để quét phủ bề mặt sau khi cắt cành như: Vadơlin, vôi hoặc sơn để bảo vệ cho cành không bị khô phần vết cắt.

Sau khi đốn, chú ý tưới đủ ẩm, bổ sung dinh dưỡng cho cây và cắt tỉa định hình bộ khung tán mới

2.2.5. Phòng trừ sâu bệnh

Chọn đất thích hợp, xử lý đất trước lúc trồng. Chọn cây giống sạch bệnh, sinh trưởng khỏe, đúng giống, đúng tiêu chuẩn giống. Làm cỏ, bón phân phải kịp thời, đúng với chu kỳ sinh trưởng, phát triển của cây, bón phân đúng liều lượng... Thực hiện tốt công tác tủ gốc, tưới nước, giữ ẩm tốt theo đúng quy trình. Thường xuyên cắt tỉa tạo hình kịp thời tạo cho tán cân đối, thông thoáng, hạn chế sự ẩn nấp và phát triển của sâu bệnh. Đảm bảo vệ sinh đồng ruộng cắt cành sâu, bệnh, thu gom lá rụng, cắt tỉa chồi kịp thời, tạo hình tốt, làm cỏ sạch sẽ.

Cách phòng trừ một số loại sâu bệnh hại chính giai đoạn kiến thiết cơ bản:

- Sâu kèn ăn lá: phát sinh và gây hại mạnh vào các đợt lộc. Diệt trừ bằng cách phun AT mebe (nấm Xanh *Metarhizium ssp* và nấm trắng *Beauveria ssp*). Phun định kỳ 30 ngày/lần vào mùa mưa, 3 tháng phun 1 lần vào mùa khô.

- Các loại sâu ăn lá khác sử dụng Actara 25WG của Syngenta, là thuốc lưu dẫn, bảo vệ phần lá non mới mọc, sử dụng thuốc với các cây hồng bị gây hại ở ngưỡng gây hại kinh tế.

- Rệp sáp: Thường tập trung gây hại ở búp lá non vào khoảng tháng 2 – 3. Trừ rệp bằng cách phun một số loại thuốc như: Supracide 0,1%, Trebon 0,1%...

- Bệnh thán thư hại lá và quả: Diệt trừ bằng cách phun thuốc AT vaccino (Nấm Trichoderma và nấm Chaetomium). Với các cây bị bệnh phun 7 ngày/lần 3 lần liên tiếp.

- Bệnh giác ban hại hồng: Hại lá bằng những vết không đều, phía giữa màu nâu sáng, phía ngoài sẫm hơn. Bệnh thường phát sinh vào tháng 7, 8, 9 làm rụng lá. Phòng trừ bằng cách nhặt và đốt lá bệnh, phun Bordeaux 1%.

- Bệnh đốm tròn: Phá hại lá từ tháng 7,8; nặng nhất là tháng 9. Vết bệnh tròn, ở giữa màu nâu nhạt, xung quanh màu nhạt hơn, nhưng ở lưng lá thì xung quanh màu xám. Vết bệnh càng già càng sẫm hơn, lá chuyển sang màu đỏ rồi rụng. Phòng trừ bằng cách nhặt và đốt hết lá bệnh, phun Bordeaux 1% hoặc Kasuran 0,1%.

2.3. Thu hoạch

Thời gian thu hoạch từ đầu tháng 9 – tháng 10 dương lịch khi thấy hồng đã già trái, vỏ đã ngả sang màu vàng.

Phương pháp thu hái: Hái vào buổi sáng khi đã khô sương, không thu hái vào những ngày mưa, quả dễ bị lây nhiễm nấm bệnh. Quả được cắt sát cuống bằng kéo chuyên dụng, bỏ vào thùng chứa có lót rơm rạ hoặc túi vải để tránh dập xước.

Phương pháp khử chát (ủ hơi): Quả hồng sau khi thu hoạch về cho vào các bao nylon lớn cột chặt miệng bao nylon và ngâm trong nước sạch trong vòng 5 ngày 4 đêm, vớt ra rửa sạch để ráo nước trong 4h. Trong thời gian ủ như vậy chất chát tanin sẽ thoát hơi ra ngoài theo dạng mồ hôi quả hồng không tiếp xúc với nước nên vẫn giữ được độ giòn và ít bị hỏng.